TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **47**/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 15 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: bà **Lê Thị N**, sinh năm: 1984; địa chỉ: thôn K, xã H (địa chỉ cũ; xã T, huyện C), tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: ông **Hồ Tuấn Q**, sinh năm: 1978; địa chỉ: thôn K, xã H (địa chỉ cũ; xã T, huyện C), tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị N và ông Hồ Tuấn Q

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* bà Lê Thị N và ông Hồ Tuấn Q thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* ông Hồ Tuấn Q được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hồ Tuấn H, sinh ngày 01/01/2009. Bà Lê Thị N cấp dưỡng nuôi cháu H 2.000.000 đồng/tháng. Thi hành từ tháng 9/2025 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* bà Lê Thị N và ông Hồ Tuấn Q không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

- *Về án phí:* bà Lê Thị N thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004205 ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị, chị N đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 5, tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Hiếu Giang (xã Cam An, số 30);
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thiết Hùng